

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2019/HS-PT
Ngày 30 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 156/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Trần Tài L; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 153/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Tài L, sinh năm 1997 tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 79, đường PBC, khóm 3, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Tạm trú số 142, đường TPX, khóm 2, phường 8, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh N và bà: Tô Kim L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/3/2017 bị Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 644, phạt số tiền 8.000.000 đồng về vượt không đúng quy định gây tai nạn giao thông; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày: 04/4/2019; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Nguyên đơn dân sự: Ông Lê Văn B, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 2E, đường SVH, khóm 3, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn B: Anh Phan Khánh D, sinh năm: 1993; địa chỉ: Số 122-124, LTT, ấp BD, xã LVL, thành phố CM, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 8/2016, Trần Tài L lên mạng xã hội Facebook, Zalo liên hệ với một người (không biết tên và địa chỉ) yêu cầu làm giả cho L giấy phép lái xe hạng B2 với giá 2.500.000 đồng. L gửi trước số tiền 1.000.000 đồng và thông tin cá nhân, hình ảnh qua Zalo. Khoảng 1 tuần, L nhận được giấy phép lái xe số: 790108217135 hạng B2, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/8/2016 mang tên Trần Tài L. L đã trả xong số tiền 1.500.000 đồng còn lại.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/3/2017, L đến Dịch vụ Du lịch Thái Anh, đưa ra giấy phép lái xe (giả) để ký hợp đồng thuê xe tự lái. Ông Lê Văn B chủ xe ô tô 7 chỗ hiệu Fortuner biển số: 69A-033.99 đồng ý giao xe ô tô cho L thuê từ ngày 08/3/2017 đến ngày 10/3/2017, giá thuê 800.000đ/ngày. L đưa giấy chứng minh nhân dân và xe mô tô biển số: 68V5-2247 cho ông B giữ làm tin.

Sau thuê xe, L điều khiển ô tô biển số: 69A-003.99 từ Cà Mau đi thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường về, lúc 05 giờ 30 phút ngày 10/3/2017, L điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu gây tai nạn va chạm với xe ô tô tải biển số: 94C-028.80 của Huỳnh Phong V đang đậu ở lề đường bên phải hướng Bạc Liêu – Cà Mau.

Đến 10 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Hòa Bình làm việc giải quyết vụ tai nạn, L xuất trình có giấy phép lái xe hạng B2, cán bộ kiểm tra không phát hiện giấy phép lái xe của L là giả. Các bên liên quan vụ tai nạn có cả ông B, tự thỏa thuận về phân dân sự. Ông B nhận lại xe để sửa chữa và làm thủ tục thanh toán với Bảo hiểm. Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Hòa Bình lập biên bản giao xe cho các bên tự sửa chữa. Công an huyện Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Tài L về lỗi vượt trái quy định, số tiền 8.000.000 đồng, tước giấy phép lái xe 3 tháng.

Sau khi sửa xe, ông B lập thủ tục gửi Bảo hiểm PJICO Cà Mau đề nghị thanh toán phí bảo hiểm. Công ty bảo hiểm PJICO Cà Mau từ chối thanh toán phí bảo hiểm lý do L sử dụng giấy phép lái xe giả. Ông B khởi kiện L đến Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa xe và tiền mất thu nhập trong thời gian sửa xe. Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau trưng cầu giám định giấy phép lái xe hạng B2 của Trần Tài L. Tại Kết luận giám định số 10 ngày 23/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Giấy phép lái xe số: 790108217135, họ tên Trần Tài L, do Sở Giao thông thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/8/2016 là giấy phép lái xe giả.

Ngày 06/02/2018, ông B rút yêu cầu khởi kiện, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Ông B tố giác hành vi sử dụng giấy tờ giả và yêu cầu khởi tố hình sự đối với Trần Tài L. Ngày 07/01/2019, ông B giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau một giấy phép lái xe mang tên Trần Tài L.

Ông B yêu cầu Trần Tài L bồi thường tổng số tiền 664.630.000 đồng, gồm: Tiền chi phí sửa xe 520.630.000 đồng; tiền mất thu nhập do xe không hoạt động từ ngày bị cáo nhận xe đến ngày xe sửa xong là 180 ngày x 800.000 đồng mỗi ngày = 144.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 153/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Tài L 09 tháng tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự; Buộc bị cáo Trần Tài L bồi thường cho ông Lê Văn B tổng số tiền 664.630.000đ (*Sáu trăm sáu mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 30.585.200 đồng bị cáo Trần Tài L phải nộp.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, bị cáo Trần Tài L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo và xét lại phân trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật. Bị cáo không đồng ý bồi thường cho ông Lê Văn B tổng số tiền 664.630.000 đồng. Lý do, bị cáo chưa tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xin hưởng án treo để có điều kiện làm việc khắc phục bồi thường trả nợ cho ông B. Bị cáo cho rằng xe của ông B đã cũ, số tiền sửa chữa không cao như số tiền yêu cầu 520.630.000 đồng; số tiền mất thu nhập do xe bị hư số tiền 144.000.000 đồng là cao, vì không phải ngày nào xe cũng cho thuê được.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và thay đổi bổ sung về bồi thường dân sự. Cụ thể, bị cáo thống nhất bồi thường tiền chi phí sửa xe 520.630.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian sửa xe 150 ngày, mỗi ngày 800.000 đồng. Ngày 23/10/2019 bị cáo có nộp khắc phục hậu quả cho ông B số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Nguyên đơn dân sự và người đại diện đồng ý yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập 150 ngày, mỗi ngày 800.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Tài L; sửa bản án sơ thẩm số: 153/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 01 năm 06 tháng; buộc bị cáo bồi thường tiền sửa chữa xe 520.630.000 đồng và tiền mất thu nhập trong thời gian 150 ngày, mỗi ngày 800.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Tài L khai nhận phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng tháng 8 năm 2016, bị cáo Trần Tài L liên hệ với một người (không biết họ tên, địa chỉ) trên mạng xã hội (Facebook, Zalo) yêu cầu làm giả giấy phép lái xe hạng B2, số 790108217135, do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/8/2016 mang tên Trần Tài L, giá 2.500.000 đồng. Ngày 08/3/2017, bị cáo L thuê xe ô tô 7 chỗ hiệu Fortuner biển số: 69A-033.99 của ông Lê Văn B giá 800.000 đồng/ngày điều khiển tham gia giao thông gây tai nạn va chạm với xe ô tô tải biển số: 94C-028.80 của Huỳnh Phong V lúc 05 giờ 30 phút ngày 10/3/2017, tại địa bàn ấp An Khoa, xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Hậu quả xe của Huỳnh Phong V bị hư hỏng, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong. Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử lý phạt hành chính bị cáo số tiền 8.000.000 đồng lỗi vượt không đúng quy định. Riêng đối với xe của ông Lê Văn B do L điều khiển bị hư hỏng phải sửa chữa 520.630.000 đồng, thời gian sửa chữa 180 ngày không được Bảo hiểm bồi thường, lý do bị cáo sử dụng giấy phép lái xe giả điều khiển phương tiện gây ra tai nạn. Bị cáo không bồi thường thiệt hại sửa chữa xe và mất thu nhập cho chủ phương tiện nên ông B tố giác hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

[2] Hành vi của bị cáo Trần Tài L mua giấy phép lái xe giả, sử dụng điều khiển phương tiện ô tô trong thời gian dài, hậu quả gây ra tai nạn trong tham gia giao thông là vi phạm pháp luật hình sự, xâm hại đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây thiệt hại đến tài sản người khác trái pháp luật. Hành vi của bị cáo Trần Tài L đã phạm vào tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo L phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” là chưa chính xác, cần sửa án sơ thẩm về cách tuyên tội danh cho đúng đối với bị cáo là phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Tài L thấy rằng, với tính chất vụ án, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cấp phúc thẩm bị cáo có tự nguyện nộp 20.000.000 đồng bồi thường cho nguyên đơn dân sự; có thỏa thuận được mức bồi thường mất thu nhập, nên hình phạt 09 tháng tù án sơ thẩm áp dụng đối với Trần Tài L là có phần nghiêm khắc. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Cần xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật vừa đủ để giáo dục, răn đe vừa đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Đối với kháng cáo yêu cầu xét lại trách nhiệm dân sự nhận thấy: Án sơ thẩm căn cứ hợp đồng thuê xe thỏa thuận về giá, về trách nhiệm bồi thường nếu xảy ra thiệt hại, buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê Văn B tiền sửa xe 520.630.000 đồng và tiền mất thu nhập trong thời gian sửa xe 180 ngày là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Lê Văn B tiền sửa chữa xe như án sơ

thảm đã tuyên là 520.630.000 đồng. Đối với số tiền mất thu nhập do xe ô tô bị hư phải sửa chữa, bị cáo L, ông Lê Văn B, người đại diện theo ủy quyền của ông B thống nhất thỏa thuận số tiền bị cáo phải bồi thường do mất thu nhập trong thời gian xe hư phải sửa là 150 ngày x mỗi ngày 800.000 đồng bằng 120.000.000 đồng. Việc thỏa thuận của bị cáo với ông B là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Cần sửa án sơ thẩm về bồi thường cụ thể như sau: Tiền sửa chữa xe là 520.630.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian xe hư sửa chữa 120.000.000 đồng; tổng cộng số tiền phải bồi thường là 640.630.000 đồng (520.630.000 đồng + 120.000.000 đồng). Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường là phù hợp. Bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau để bồi thường cho ông Lê Văn B số tiền 20.000.000 đồng, tại phiếu thu số: 0003307 ngày 23/10/2019. Ông Lê Văn B có quyền liên hệ với Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau để nhận số tiền này và sẽ được đối trừ vào số tiền bị cáo phải thi hành án.

[4] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 đồng; án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải nộp. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo phải chịu đối với số tiền phải thi hành án là 620.630.000 đồng (640.630.000đ – 20.000.000đ đã nộp để bồi thường), bằng tiền là 28.825.200 đồng $\{(400.000.000đ \times 5\% = 20.000.000đ) + (220.630.000đ \times 4\% = 8.825.200đ)\}$.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Tài L; sửa Bản án sơ thẩm số: 153/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về tội danh, hình phạt và bồi thường.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự;

Xử phạt bị cáo Trần Tài L 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Trần Tài L bồi thường cho ông Lê Văn B tổng số tiền 640.630.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trần Tài L không phải chịu; Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo Trần Tài L phải chịu 28.825.200 đồng.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân